

Số: 862 / CV-QLDAGT

Thừa Thiên Huế, ngày 02 tháng 12 năm 2021

THÔNG BÁO KHỞI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Kính gửi: Sở giao thông vận tải Thừa Thiên Huế

Ban QLDA Đầu Tư Xây Dựng CTGT báo cáo về khởi công xây dựng công trình xây dựng như sau:

1. Tên công trình xây dựng: Gói thầu số 4: Xây dựng đoạn Km0+00 – Km6+500 Đường phía Tây phá Tam Giang – Cầu Hai, thuộc dự án: Đường phía Tây phá Tam Giang – Cầu Hai (đoạn Phú Mỹ - Phú Đa).

2. Địa điểm xây dựng: Huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế

3. Tên và địa chỉ của chủ đầu tư: Ban QLDA Đầu Tư Xây Dựng CTGT Tỉnh TT Huế. Địa chỉ: Số 10 Phan Bội Châu, TP Huế.

4. Tên và số điện thoại liên lạc của cá nhân phụ trách trực tiếp: Nguyễn Văn Cường. Điện thoại: 0913.410.517

5. Quy mô công trình xây dựng:

Xây dựng tuyến đường giao thông dài khoảng 12.200m.

- Điểm đầu: Nút giao tỉnh lộ 10A (tại Km19+500) với đường Thủy Dương – Thuận An.

- Điểm cuối tuyến: Giao với Tỉnh lộ 10B tại Km2+600.

- Loại, cấp công trình: Công trình đường bộ, cấp III.

- Cấp kỹ thuật: Đường cấp IV đồng bằng.

- Quy mô mặt cắt ngang đường xây dựng hoàn thiện theo quy hoạch B nền = 1,0m (lề đường) + 7,0m (mặt đường) + 1,0m (lề đường).

1. Nền, mặt đường:

- Mặt đường cấp cao, chủ yếu bằng bê tông nhựa rải nóng, kết cấu mặt đường được thiết kế để đảm bảo mô đun yêu cầu $E_{yc} \geq 130\text{Mpa}$. Kết cấu từ trên xuống bao gồm các lớp sau:

a) Mặt đường mở rộng và mặt đường đắp cao trong phạm vi mặt đường cũ:

+ Lớp bê tông nhựa chặt (BTNC) 19mm dày 7cm.

+ Tưới nhựa thấm bảm MC70 tiêu chuẩn nhựa 1,0 kg/m².

+ Lớp cấp phối đá dăm loại I ($D_{max}=25\text{mm}$) lớp trên dày 17cm.

+ Lớp cấp phối đá dăm loại I ($D_{max}=37.5\text{mm}$) lớp dưới dày 18cm.

+ Nền đường đắp đất đầm chặt K95~K98.

b) Mặt đường đắp thấp trong phạm vi mặt đường cũ:

* Chiều dày đắp trên mặt đường cũ ($24 < H < 42$) cm:

+ Lớp bê tông nhựa chặt (BTNC) 19mm dày 7cm.

+ Tưới nhựa thấm bảm MC70 tiêu chuẩn nhựa 1,0 kg/m².

+ Lớp cấp phối đá dăm loại I ($D_{max}=25\text{mm}$) lớp trên dày 17cm.

+ Bù cấp phối đá dăm loại I ($D_{max}=37.5\text{mm}$) lớp dưới.

* Chiều dày đắp trên mặt đường cũ $H \leq 19$ cm :

- + Lớp bê tông nhựa chặt (BTNC) 19mm dày 7cm.
- + Tưới nhũ tương phân tích nhanh CRS-1 tiêu chuẩn 0,5 kg/m².
- + Bù bê tông nhựa rỗng (BTNR) 25mm.
- + Tưới nhũ tương phân tích nhanh CRS-1 tiêu chuẩn 0,5 kg/m² trên mặt đường cũ.

* Chiều dày đắp trên mặt đường cũ ($24 > H > 19$) cm:

- + Lớp bê tông nhựa chặt (BTNC) 19mm dày 7cm.
- + Tưới nhựa thấm bám MC70 tiêu chuẩn nhựa 1,0 kg/m².
- + Bù cấp phối đá dăm loại I ($D_{max}=25\text{mm}$).

2. Công trình trên tuyến:

- Quy mô vĩnh cửu, tải trọng HL93.

a. Cầu Long:

Vị trí xây dựng cầu: tim cầu trùng với tim cầu hiện tại.

- Khổ cầu: $0.5+8.0+0.5=9.0\text{m}$.

- Tần suất thiết kế: 30%, mực nước thiết kế: +1.61.

- Kết cấu bên trên:

- + Chiều dài toàn cầu là 34,75m, sơ đồ cầu 2x15,0m.

- + Kết cấu dầm nhịp giản đơn gồm 2 nhịp $L=15\text{m}$ lắp ghép.

- + Mặt cắt ngang gồm 9 dầm bản chữ nhật lỗ rỗng bằng bê tông cốt thép dự ứng lực $f_c=40\text{Mpa}$ rộng 1.0m, cao 0.65m, dài 15m.

- + Mặt cầu bao gồm các lớp: bê tông nhựa chặt 19mm dày 7cm, bên dưới là bản mặt cầu bê tông cốt thép $f_c=35\text{Mpa}$ dày 15cm tại biên.

- + Cột lan can, tay vịn bằng thép lắp ghép mạ kẽm nhúng nóng.

- + Khe biến dạng có dạng ray, gối cầu bằng cao su cốt bản thép.

- Kết cấu bên dưới:

- + Mố cầu: kiểu mố chân dê bằng bê tông cốt thép $f_c=25\text{Mpa}$ đổ tại chỗ, móng mố cầu sử dụng móng cọc khoan nhồi $D=1.0\text{m}$ bằng bê tông cốt thép $f_c=25\text{Mpa}$, mỗi mố bố trí 3 cọc, chiều dài cọc dự kiến $L=25\text{m}$.

- + Trụ cầu: kiểu trụ dẹt bằng bê tông cốt thép $f_c=25\text{Mpa}$ đổ tại chỗ, móng sử dụng móng cọc khoan nhồi $D=1.0\text{m}$ bằng bê tông cốt thép $f_c=25\text{Mpa}$, móng trụ bố trí 3 cọc, chiều dài cọc dự kiến $L=40.0\text{m}$.

b. Cầu nhỏ:

- Cầu Vinh Vệ: tận dụng toàn bộ phần kết cấu hộp BTCT hiện có, tiến hành nối mở rộng đảm bảo nền đường 9m. Kết cấu mở rộng bằng công hộp bê tông cốt thép M.300 đổ tại chỗ, khẩu độ $2 \times (3 \times 3)\text{m}$. Tường cánh, sân công bằng bê tông cốt thép M.200 đổ tại chỗ. Móng được gia cố bằng cọc tre dài 2,5m, mật độ 25 (cọc/m²).

- Cầu An Lưu 1: tận dụng toàn bộ phần kết cấu hộp BTCT hiện có, tiến hành nối mở rộng đảm bảo nền đường 9m. Kết cấu mở rộng bằng công hộp bê tông cốt thép M.300 đổ tại chỗ, khẩu độ $4 \times (3,5 \times 4,0)\text{m}$. Tường cánh, sân công bằng bê tông cốt thép M.200 đổ tại chỗ. Móng được gia cố bằng cọc tre dài 2,5m, mật độ 25 (cọc/m²).

- Cầu An Lưu 2: tận dụng toàn bộ phần kết cấu hộp BTCT hiện có, tiến hành nối mở rộng đảm bảo nền đường 9m. Kết cấu mở rộng bằng công hộp bê tông cốt thép M.300 đổ tại chỗ, khẩu độ $2 \times (4,0 \times 2,8)\text{m}$. Tường cánh, sân công bằng bê tông

cốt thép M.200 đổ tại chỗ. Móng được gia cố bằng cọc tre dài 2,5m, mật độ 25 (cọc/m²).

- Cầu Lộc Sơn và Lê Xá Đông: thiết kế mới cầu hộp bê tông cốt thép M.300 đổ tại chỗ, khẩu độ (4.0x1,5)m, bề rộng bằng khổ nền đường 9m. Tường cánh, sân cống bằng bê tông cốt thép M.200 đổ tại chỗ.

c. Cống ngang đường:

- Tận dụng các cống ngang đảm bảo khẩu độ và tải trọng, nối cống đảm bảo khổ nền đường 9m,

- Các cống không đảm bảo thoát nước và tải trọng tiến hành tháo dỡ và thay thế, bổ sung các cống hiện chưa có đảm bảo thoát nước nền đường.

d. Thoát nước dọc:

- Đối với các đoạn không đi qua khu dân cư, nền đào và đắp thấp sử dụng rãnh đất đào trần hình thang sâu 0.4m, đáy rộng 0.4m, đỉnh rãnh rộng 1.2m.

- Đối với các đoạn tuyến qua khu dân cư sử dụng mương bê tông dạng hình chữ nhật rộng B=0.4m, đáy mương và thân mương bằng bê tông M.200, xà mũ và đan mương bằng bê tông cốt thép M.250, trên tấm đan có chừa lỗ để thu nước mặt.

e. Các đoạn gia cố lề và gia cố ta luy: Km2+31,48-Km2+229 (cả hai bên), Km4+63,62 - Km4+675,91 (bên phải tuyến), Km6+695,76-Km6+900,83(cả hai bên). Mái ta luy được gia cố bằng bê tông M.200 dày 20cm đổ tại chỗ; lề đường được gia cố bằng bê tông M.300 dày 20cm đổ tại chỗ.

f. Hệ thống an toàn giao thông gồm cọc tiêu, biển báo, vạch sơn theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

6. Danh sách các nhà thầu

Đơn vị Quản lý dự án, Tư vấn giám sát: Ban QLDA Đầu tư xây dựng CTGT

Đơn vị tư vấn khảo sát, thiết kế: Công ty CP Tư vấn thiết kế giao thông TT Huế.

Đơn vị thi công: Liên danh Công ty CP Quản lý đường bộ và Xây dựng công trình Thừa Thiên Huế - Công ty CP Xây dựng giao thông Thừa Thiên Huế - Công ty CP Đường bộ 1 Thừa Thiên Huế - Công ty TNHH MTV Xây dựng và Dịch vụ Thương mại Quang Thành.

7. Ngày khởi công và ngày hoàn thành dự kiến.

- Ngày khởi công: 12/2021

- Ngày hoàn thành dự kiến: 12/2023.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VT.

Nguyễn Văn Cường